TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **206**/2024/HS-ST
Ngày: 30/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lý Văn Toán.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hồ Thị Ngân**
2. Ông **Nguyễn Quốc Tiến**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đào Thanh Bình**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại: Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 193/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang và Quyết định hoãn phiên toà số 66/2024/HSST-QĐ ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Danh Hữu L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày : 23/02/2002 tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 138 tổ 9, ấp M T, xã M L, huyện H Đ, tỉnh K G; Nghề nghiệp: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Danh L, sinh năm 1980, nghề nghiệp: Mua bán; Mẹ: Thị L, sinh năm 1980, nghề nghiệp: Mua bán; Em: Danh Hữu Nh, sinh năm 2008, nghề nghiệp: Học sinh. Hiện cư trú tại: Số 138 tổ 9, ấp M T, xã M L, huyện H Đ, tỉnh K G.

Nhân thân: Không tiền án, tiền sự.

Bị cáo có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh **Trương Tấn Tr**, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 120/8 Q T, phường V Q, thành phố R G, tỉnh K G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 40 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại khu vực ngã tư đường Đống Đa – Nguyễn Trung Trực, phường V L thành phố R G tỉnh K G. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Lạc tiến hành bắt quả tang đối tượng Danh Hữu L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo (phía trước, bên trái) của L đang mặc trên người 01 (một) bịch nylon màu đỏ bên trên có chữ Ferari, bên trong có chứa chất bột và 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất, L khai nhận là ma túy.

Quá trình điều tra đã xác định, Danh Hữu L là đối tượng nghiện ma túy (loại ma túy khay), từ cuối năm 2023 cho đến ngày bị bắt nhưng không sử dụng thường xuyên, nguồn ma túy có để sử dụng là do L mua của người thanh niên tên Kê (không rõ tên thật và địa chỉ cụ thể). Vào tối ngày 23/4/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L dùng điện thoại của mình gọi cho Kê để mua 01 (một) bịch ma túy khay và 01 (một) bịch ma túy thì Kê đồng ý bán với giá 4.000.000đ và bảo L đến ngã tư đường Đống Đa – Nguyễn Trung Trực để nhận ma túy. L thuê xe ôm đi đến gần khu vực trên thì xuống xe rồi đi bộ đến gặp Kê nhận ma túy và trả tiền. Sau khi mua được ma túy, L đi tìm nơi sử dụng thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp cùng Công an phường Vĩnh Lạc tiến hành kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra L khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cá nhân.

Trong quá trình bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

- 01 (một) bịch nylon màu đỏ bên trên có chữ Ferari, bên trong có chứa chất bột; 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng mặt sau bị bể số Imei: 357265094926837.

Ngày 24/4/2024, các cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, trích lấy mẫu để trưng cầu giám định. Ngày 24/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 1285 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 383/KL-KTHS ngày 30/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Chất bột chứa bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, Nimetazepam. Khối lượng mẫu gửi giám định là **4,5875** gam; Các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,1125** gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Nimetazepam là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 54, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ, (bút lục số 18)

Hành vi của bị cáo Danh Hữu L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 211/CT-VKSRG ngày 17/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Danh Hữu L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Danh Hữu L; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Danh Hữu L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Danh Hữu L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng trong vụ án là: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 390/2024, có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy T và hình dấu tròn của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng mặt sau bị bể số Imei: 357265094926837 được niêm phong có các chữ ký, ghi họ tên Danh Hữu L, Võ Thị Thủy Tiên và các dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 124/QĐ-VKS ngày 17/7/2024của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang)

Tại phiên tòa bị cáo Danh Hữu L nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; kết luận giám định; vật chứng cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 22 giờ 40 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại khu vực ngã tư đường Đống Đa – Nguyễn Trung Trực, phường V L, thành phố R Gi, tỉnh K G bắt quả tang Danh Hữu L có hành vi tàng trữ trái phép loại Ketamine, Nimetazepam. Khối lượng mẫu gửi giám định là 4,5875 gam; và loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1125 gam, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi cất giấu phép 4,5875 gam loại Ketamine, Nimetazepam và 1,1125 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như đã viện dẫn nêu trên.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Danh Hữu L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm về ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Danh Hữu L có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh K G đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Danh Hữu L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp bởi bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*...". Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Danh Hữu L.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng trong vụ án là: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 390/2024, có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy T và hình dấu tròn của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng mặt sau bị bể số Imei: 357265094926837 được niêm phong có các chữ ký, ghi họ tên Danh Hữu L, Võ Thị Thủy Tiên và các dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 124/QĐ-VKS ngày 17/7/2024của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang)

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về những vấn đề khác:

[8.1]. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo Danh Hữu L khai được mua với một người đàn ông không quen biết, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8.2] Xét thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Danh Hữu L nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Danh Hữu L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Danh Hữu L 01 (một)** năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giam bị cáo ngày 23/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng trong vụ án là: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 390/2024, có chữ ký giám

định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng mặt sau bị bể số Imei: 357265094926837 được niêm phong có các chữ ký, ghi họ tên Danh Hữu L, Võ Thị Thủy T và các dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 124/QĐ-VKS ngày 17/7/2024của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Danh Hữu L phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Rạch Giá;
- Công An thành phố Rạch Giá;
- Chi cục THADS thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Lý Văn Toán